

Số: 01/2023/TBMH-ĐHCD

Tp.HCM, ngày 22 tháng 06 năm 2023

THÔNG BÁO MỜI HỌP

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Quý cổ đông Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu (mã chứng khoán: SBD, mã số doanh nghiệp: 0303191804) trân trọng kính mời Quý cổ đông tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, như sau:

I. THỜI GIAN: 08h00-11h55 thứ Tư ngày 19 tháng 07 năm 2023

II. ĐỊA ĐIỂM:

Tại TP HCM: Lô U.14b-16a đường số 22, KCX Tân Thuận, P Tân Thuận Đông, Q7, TP HCM
(Trụ sở chính Công ty – Chủ tọa điều hành cuộc họp)

Tại HN: Tầng 3 CT1A - B Khu Đài phát sóng phát Thanh Đài tiếng nói Việt Nam (VOV), Phường Mễ Trì, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
(Trụ sở Chi nhánh Công ty tại Hà Nội – Qua Video Conferencing)

III. ĐIỀU KIỆN THAM DỰ:

- Tất cả các cổ đông có tên trong Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán SBD chốt tại ngày 14/06/2023 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cung cấp.
- Trường hợp Cổ đông không thể trực tiếp tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện tham dự. Việc ủy quyền phải làm bằng văn bản theo mẫu đính kèm, hoặc các mẫu ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật, có chữ ký xác nhận (đối với Cổ đông là thể nhân) và ký tên, đóng dấu (đối với Cổ đông là tổ chức, cơ quan).

IV. CHƯƠNG TRÌNH VÀ TÀI LIỆU HỌP:

Chương trình ĐHCD thường niên 2023 SBD bao gồm việc nghe báo cáo và thông qua:

- Báo cáo tài chính năm 2022.
- Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023.
- Kế hoạch tăng vốn năm 2023
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị (HDQT) năm 2022 và kế hoạch hoạt động, ngân sách năm 2023.
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát (BKS) năm 2022 và kế hoạch hoạt động, ngân sách năm 2023.



- Miễn nhiệm 1 TV BKS do từ nhiệm và bầu bổ sung TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027.
Tài liệu phục vụ Đại hội được đăng tải trên trang thông tin điện tử (website) của SBD tại <https://saobacdau.vn>

V. ĐIỀU KIỆN ĐỀ CỬ/ỨNG CỬ:

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ **1.351.468** cổ phiếu SBD trở lên (10% trở lên tổng số cổ phần phổ thông) có quyền đề cử từ **01** (một) ứng cử viên BKS để bầu bổ sung vào BKS.
- Để thuận tiện cho công tác chuẩn bị. Công ty đề nghị các hồ sơ ứng cử, đề cử thành viên BKS để bầu bổ sung vào nhiệm kỳ 2022-2027 phải được gửi đến Ban tổ chức ĐHĐCĐ Công ty trước **17 giờ 00 ngày 10/07/2023**.
- Sau thời hạn nêu trên, mọi Hồ sơ ứng cử, đề cử gửi đến Công ty sẽ không được xem xét giải quyết.

VI. THÔNG TIN LIÊN HỆ

Mọi thông tin cần thiết liên quan đến cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của SBD, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2023 CTCP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

Địa chỉ: Lô U.14b-16a, đường số 22, KCX Tân Thuận, P Tân Thuận Đông, Q7, TP HCM.

Điện thoại: 028.37700968 hoặc 0908 882182 (Chánh VP HĐQT)

Email: uyenlna@saobacdau.vn

Trân trọng thông báo và kính mời!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐỨC QUANG

Ghi chú:

- Thông báo này thay thế cho Thư mời gửi cho từng cổ đông trong trường hợp cổ đông không nhận được thư mời qua đường bưu điện.
- Cổ đông tham dự Đại hội vui lòng mang theo giấy CMND hoặc hộ chiếu; người được ủy quyền mang theo giấy ủy quyền hợp lệ của người ủy quyền.
- Thông báo đề cử/ứng cử; Thư đề cử/ứng cử/thành lập nhóm cổ đông; mẫu SYLL; mẫu ủy quyền thực hiện quyền cổ đông được gửi kèm trong Thông báo này



DỰ THẢO

NỘI DUNG VÀ CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC Đẩu

Thời gian: Từ 08h00 đến 11h55 ngày **19 tháng 07 năm 2023**

Địa điểm chính: Lô U14b-16a, đường số 22, Khu chế xuất Tân Thuận, P Tân Thuận Đông – Q7- TP HCM (*Trụ sở chính Công ty – Chủ tọa điều hành cuộc họp*)

Địa điểm phụ: Tầng 15, Tòa nhà LILAMA10, Phố Tố Hữu, Trung Văn, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội
(*Trụ sở Chi nhánh Công ty tại Hà Nội*) - qua Video Conferencing

Thời gian	Nội dung (dự kiến)	Chủ trì
08h00 – 08h30	<ul style="list-style-type: none">- Đón tiếp và đăng ký đại biểu, cổ đông.- Kiểm tra tư cách cổ đông, lập danh sách các cổ đông tham dự Đại hội.	Ban tổ chức
08h30 – 08h40	<ul style="list-style-type: none">- Tuyên bố lý do tổ chức và giới thiệu Đại biểu.	Ban tổ chức
08h40 – 08h45	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo kiểm tra tính hợp lệ của Đại hội.	Đại diện Ban kiểm tra tư cách cổ đông
08h45 – 08h50	<ul style="list-style-type: none">- Giới thiệu Chủ tịch Đoàn, cử Thư ký Đại hội, bầu Ban Kiểm phiếu và thông qua Chương trình Đại hội.	Chủ tọa
08h50 – 09h00	<ul style="list-style-type: none">- Hướng dẫn cách thức biểu quyết, bầu cử.	Chủ tọa/ Đại diện Ban kiểm phiếu
09h00 – 09h40	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Tổng giám đốc, bao gồm:<ul style="list-style-type: none">❖ Báo cáo hoạt động thường niên, hoạt động SXKD năm tài chính 2022;❖ Báo cáo Tài chính kiểm toán năm tài chính 2022;❖ Kế hoạch, chỉ tiêu kinh doanh của Cty mẹ và hợp nhất năm tài chính 2023.	Đại diện Ban điều hành (TGD)
09h40 – 10h30	<ul style="list-style-type: none">- Báo cáo của Hội đồng quản trị, bao gồm:<ul style="list-style-type: none">❖ Báo cáo hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động và chi phí của HĐQT năm 2023.❖ Tờ trình về kế hoạch phát hành trong năm 2023❖ Tờ trình của HĐQT về phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.❖ Tờ trình của HĐQT về phương án lựa chọn kiểm toán độc lập năm 2023.❖ Tờ trình về việc miễn nhiệm TV BKS nhiệm kỳ 2017-2022 do từ nhiệm và bầu bổ sung 1 TV BKS mới.	Đại diện HĐQT

10h30 – 10h40	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo của Ban kiểm soát, bao gồm: <ul style="list-style-type: none"> ❖ Báo cáo kiểm tra giám sát năm 2022 và kế hoạch hoạt động, ngân sách năm 2023 . 	Đại diện BKS
10h40 – 11h10	<ul style="list-style-type: none"> - Biểu quyết về các Nội dung trình ĐHCĐ: <i>Báo cáo thường niên 2022; Báo cáo tài chính kiểm toán 2022, Phương án phân phối lợi nhuận và chi cổ tức 2022; Kế hoạch SXKD 2023; Lựa chọn kiểm toán độc lập 2023; Kế hoạch phát hành 2023; Báo cáo của HĐQT và BKS;</i> - Thông qua việc miễn nhiệm 01 TV BKS nhiệm kỳ 2017-2022. - Thông qua số lượng và danh sách ứng cử viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 được bầu bổ sung và quy chế bầu cử BKS. - Bỏ phiếu bầu bổ sung 01 TV BKS nhiệm kỳ 2022-2027. <p><i>>>>Ban kiểm phiếu hướng dẫn lại cho cổ đông cách thức bỏ phiếu bầu thành viên BKS, sau đó cổ đông bỏ phiếu.</i></p>	Chủ tọa Đại diện Ban kiểm phiếu
11h10 – 11h35	<ul style="list-style-type: none"> - Giải lao (Ban kiểm phiếu làm việc). 	Ban tổ chức
11h35– 11h45	<ul style="list-style-type: none"> - Hỏi đáp 	Chủ tọa
11h45 – 11h55	<ul style="list-style-type: none"> - Công bố kết quả và bế mạc <ul style="list-style-type: none"> ❖ Báo cáo kết quả kiểm phiếu của Ban kiểm phiếu. ❖ Biểu quyết thông qua kết quả kiểm phiếu. ❖ Giới thiệu TV BKS mới. ❖ Chủ tọa đọc dự thảo BBH ❖ Tuyên bố bế mạc Đại hội. 	Ban kiểm phiếu và Chủ tọa

Ghi chú: Chương trình họp chính thức sẽ được thông qua tại cuộc họp Đại hội cổ đông

GIẤY ỦY QUYỀN THỰC HIỆN QUYỀN CỔ ĐÔNG CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẪU

❖ **Bên ủy quyền:**

- Tên Cổ đông:
- Số cổ phần sở hữu:
- CMND/CCCD số: Ngày cấp:/...../.....
- Địa chỉ:
- Điện thoại:

❖ **Bên nhận ủy quyền:**

- Tên cá nhân:
- CMND/CCCD: Ngày cấp:/...../.....
- Địa chỉ:
- Điện thoại:

❖ **Nội dung ủy quyền:** Bên ủy quyền đồng ý ủy quyền cho Bên nhận ủy quyền được toàn quyền đại diện, thay mặt và nhân danh Bên ủy quyền thực hiện và quyết định tất cả các quyền và nghĩa vụ của cổ đông trong quá trình tổ chức và diễn biến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 (sau đây gọi tắt là "Đại hội") của Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu (sau đây gọi tắt là "Công ty"). Các quyền được ủy quyền bao gồm, nhưng không giới hạn, các quyền sau:

- Đề cử ứng viên tham gia bầu bổ sung TV Ban kiểm soát Công ty cho nhiệm kỳ 2022-2027;
- Tham gia họp và phát biểu ý kiến, tranh luận, biểu quyết (bao gồm tất cả các loại hình biểu quyết như giờ tay, bỏ phiếu,...) tại tất cả các phiên họp (trù bị hoặc chính thức);
- Khiếu nại cho tới khi kết thúc khiếu nại nếu phát hiện các sai sót trong quá trình tổ chức và diễn ra Đại hội;

Các Bên hoàn toàn chịu trách nhiệm về nội dung ủy quyền và cam kết tuân thủ các quy định tại Điều lệ Công ty Cổ phần Công nghệ Sao Bắc Đẩu và quy định pháp luật hiện hành.

Người ủy quyền cam kết không ủy quyền cho người khác và cam kết ký lại văn bản ủy quyền khác theo Mẫu ủy quyền của Công ty, nếu Công ty có yêu cầu như vậy một cách hợp pháp và hợp lệ.

Thời hạn ủy quyền: Ủy quyền này có hiệu lực từ ngày ký cho đến khi kết thúc hoàn toàn Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, mà không có tranh chấp nào phát sinh thêm. Việc ủy quyền này là duy nhất, không huỷ ngang và Người nhận ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác, trừ khi Người ủy quyền thực hiện việc bán cổ phần đã ủy quyền của mình tại bất cứ thời điểm nào trong thời hạn ủy quyền còn hiệu lực.

Bên nhận ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

TP.HCM, ngày ... tháng ... năm 2023

Bên ủy quyền

(Ký và ghi rõ họ tên)

Số: 02/2023/TBMH-ĐHCD

Tp.HCM, ngày 22 tháng 06 năm 2023

THÔNG BÁO

Về việc đề cử, ứng cử Thành viên Ban kiểm soát

Kính gửi: Quý cổ đông của Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu ("Công Ty"), Hội Đồng Quản Trị Công Ty trân trọng thông báo đến Quý cổ đông về việc đề cử, ứng cử thành viên Ban kiểm soát ("BKS") để bầu bổ sung thành viên BKS cho nhiệm kỳ 2022 - 2027 tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Thường Niên năm 2023 của Công Ty như sau:

1. Lý do bầu thành viên BKS

Thay thế thành viên BKS đã từ nhiệm.

2. Số lượng, tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS

a. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2022 – 2027 được bầu bổ sung: 01 thành viên;

b. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT, thành viên BKS:

- Thành viên BKS phải có đầy đủ các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

Có đầy đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng không được thành lập và quản lý doanh nghiệp theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty;

Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc kinh nghiệm trong lĩnh vực chứng khoán, tài chính, ngân hàng;

Không được đồng thời là thành viên BKS, thành viên Hội đồng thành viên, Giám đốc (Tổng Giám đốc) của trên 05 (năm) công ty khác;

- Các tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công Ty (nếu có).

3. Điều kiện đề cử, ứng cử thành viên BKS

a. Đề cử thành viên BKS

- Cổ đông phổ thông có quyền cùng nhau lập thành nhóm hoặc uỷ quyền cho người khác/cổ đông khác để người được uỷ quyền tham gia lập nhóm đề cử ứng cử viên thành viên BKS và phải thông báo về việc lập nhóm cho Ban tổ chức ĐHĐCĐ, thời hạn muộn nhất theo quy định của Mục 4 dưới đây.

- Số lượng ứng cử viên mà mỗi cổ đông hoặc nhóm cổ đông có quyền đề cử được quy định cụ thể như sau:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông được đề cử từ 01 (một) ứng cử viên BKS vào BKS.

b. Ứng cử thành viên BKS

Người ứng cử thành viên BKS phải thỏa mãn tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên theo quy định tại Mục 2.b của Thông báo này.



Mục 2.b của Thông báo này.

4. Thủ tục ứng cử, đề cử

Cổ đông, nhóm cổ đông hoặc cá nhân nhận uỷ quyền đáp ứng đầy đủ các điều kiện nêu tại Mục 3 của Thông báo này có yêu cầu ứng cử/đề cử thành viên BKS gửi Hồ sơ ứng cử, đề cử trực tiếp tại Công Ty hoặc qua đường bưu điện trước 17h00, Thứ Hai, ngày 10/07/2023, theo thông tin như sau:

Ban Tổ chức ĐHĐCĐ Thường niên năm 2023 CTCP Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

Địa chỉ: Lô U14b-16a, đường số 22, KCX Tân Thuận, P Tân Thuận Đông, Q7, TP. HCM

Điện thoại: 028.37700968

Fax: 028.37700969

Sau thời hạn nêu trên, mọi Hồ sơ ứng cử, đề cử gửi đến Công Ty sẽ không được xem xét giải quyết.

- **Hồ sơ ứng cử, đề cử bao gồm:**

- Giấy đề nghị đề cử/ứng cử tham gia BKS (theo mẫu, hoặc đầy đủ các nội dung theo mẫu);
- Sơ yếu lý lịch ứng viên (theo mẫu, hoặc đầy đủ các nội dung theo mẫu);
- Bản sao các giấy tờ sau: CMND/Hộ chiếu/Thẻ căn cước/Hộ khẩu thường trú (nếu có) hoặc Giấy Đăng ký doanh nghiệp (đối với tổ chức);
- Bản sao các bằng cấp chứng nhận về trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn (nếu có);
- Giấy tờ xác nhận việc uỷ quyền, nhận uỷ quyền, hoặc tham gia nhóm uỷ quyền, đề cử, ứng cử BKS) (theo mẫu, hoặc đầy đủ các nội dung theo mẫu);

Chỉ những Hồ sơ ứng cử, đề cử đáp ứng đầy đủ các điều kiện ứng cử/đề cử và những ứng cử viên đáp ứng đầy đủ điều kiện tương ứng của thành viên BKS mới được đưa vào danh sách ứng cử viên chính thức trình tại Đại Hội Đồng Cổ Đông Công Ty để tiến hành bầu cử.

Người ứng cử/đề cử thành viên BKS chịu trách nhiệm trước pháp luật và Đại Hội Đồng Cổ Đông về tính trung thực và chính xác của nội dung Hồ sơ ứng cử, đề cử của mình.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



NGUYỄN ĐỨC QUANG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

MẪU

**THƯ ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN
ĐỀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT SBD
NHIỆM KỲ 2022-2027**

Kính gửi: Hội đồng Quản trị SBD,

Căn cứ Thông báo số: 02/2023/TBMH-ĐHCĐ ngày 22/06/2023 của Hội đồng Quản trị SBD về việc ứng cử, đề cử bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát, tôi/chúng tôi là cổ đông/nhóm cổ đông sở hữu/tự nguyện tập hợp thành nhóm cổ đông sở hữucổ phần phổ thông của SBD trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng tính đến ngày lập Thông báo này, bao gồm:

Stt	Họ tên cổ đông	Số CCCD/ĐKKD	Số CP sở hữu	Tỷ lệ	Chữ ký và đóng dấu trong trường hợp cổ đông là tổ chức/ pháp nhân/ doanh nghiệp
1					
2					
3					
....					
TỔNG CỘNG					

Tôi/ chúng tôi xin thông báo và cam kết với Hội đồng quản trị SBD như sau:

1. Thống nhất ứng cử, đề cử người có tên dưới đây được bầu bổ sung vào BKS nhiệm kỳ 2022-2027 như sau:

Stt	Họ tên ứng cử viên	Chức danh ứng cử, đề cử	
		Thành viên BKS	Điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định
1			
2			

2. Ứng cử viên nêu trên đủ điều kiện, tiêu chuẩn theo luật định;
3. Tôi/chúng tôi luôn đảm bảo duy trì tỷ lệ sở hữu số cổ phần SBD trong thời hạn yêu cầu theo luật định nhằm đảm bảo hiệu lực pháp lý của việc ứng cử, đề cử các ứng viên trên, để Đại hội đồng cổ đông bầu bổ sung vào Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027 của SBD.

Tôi/ Chúng tôi xin gửi kèm theo thông báo này danh sách và hồ sơ có liên quan của ứng cử viên lập theo đúng quy định của pháp luật và yêu cầu của SBD.

Trong trường hợp cần thêm thông tin chi tiết, đề nghị liên lạc với Ông/bà:..... số điện thoại:.....là đại diện cho nhóm cổ đông.

Trân trọng!

....., ngày.....tháng.....năm 2023

CỔ ĐÔNG/ĐẠI DIỆN CHO NHÓM CỔ ĐÔNG

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(ẢNH CHÂN DUNG
ỨNG VIÊN)

SƠ YẾU LÝ LỊCH

(Dùng cho ứng cử viên tham gia đề cử/ứng cử bầu bổ sung thành viên
BKS Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu - SBD nhiệm kỳ 2022-
2027 tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2023)

I. THÔNG TIN ỨNG VIÊN

Họ và tên:
Giới tính:
Ngày, tháng, năm sinh:
Nơi sinh
CMND/CCCD/Hộ chiếu số: Ngày cấp:..... Nơi cấp:.....
Quốc tịch:
Địa chỉ thường trú:
Số điện thoại liên lạc:
Trình độ chuyên môn:

II. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC:

Thời gian	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
.....
.....
.....

.....
.....

III. KÊ KHAI LỢI ÍCH LIÊN QUAN:

Thông tin cần công khai	Nội dung công khai
Các chức danh quản lý đang nắm giữ tại các công ty/tổ chức khác, bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác (liệt kê cụ thể chức vụ và tên công ty/tổ chức):
Số cổ phiếu SBD đang nắm giữ (trực tiếp hoặc gián tiếp, tỷ lệ nắm giữ cụ thể:
Các khoản nợ đối với Công ty:
Lợi ích liên quan đối với Công ty:
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty:

Ứng cử viên thừa nhận, đồng ý và cam kết rằng:

1. Các thông tin được cung cấp, xác nhận trên đây đầy đủ, chính xác và trung thực. SBD được toàn quyền sử dụng các thông tin được cung cấp, xác nhận trên đây nhằm mục đích cho việc bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát của SBD và nhằm mục đích thực hiện công bố thông tin trên trang điện tử của SBD và/hoặc để thực hiện công bố thông tin trong trường hợp khác theo quy định của pháp luật.
2. Không vi phạm các quy định về đề cử, ứng cử, bầu cử thành viên Hội đồng quản trị/thành viên Ban kiểm soát theo quy định của SBD và các quy định của pháp luật hiện hành.
3. Thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, trung thành, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của SBD nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát.
4. Ứng cử viên hoàn toàn chịu trách nhiệm nếu có thông tin sai lệch, thiếu sót và/hoặc chậm trễ, không cập nhật thông tin cho SBD.

....., ngày tháng năm 2023

Người khai
(ký, ghi rõ họ tên)

Số: 01/2023/BCĐHCD-HĐQT

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2023

BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông năm 2023

Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu (SBD)

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu,

Hội đồng quản trị (“**HĐQT**”) Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu (“**Công ty**”, “**SBD**”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“**ĐHĐCD**”) về báo cáo của HĐQT năm 2022 và kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2023 như sau:

I. BÁO CÁO HĐQT NĂM 2022

1. Tình hình tài chính

Trong năm 2022, Công ty đã ghi nhận một kết quả tài chính tích cực, tuy nhiên, lợi nhuận ròng bị ảnh hưởng bởi sự gia tăng chi phí tiếp thị, chi phí tài chính (lãi vay), chi phí quản lý và chi phí dự phòng cho các tổn thất rủi ro do các khoản công nợ trong các năm trước để lại.

2. Các hoạt động quản trị và kinh doanh:

- Thực hiện các biện pháp để quản lý rủi ro liên quan đến hoạt động kinh doanh, tăng cường khả năng ứng phó với các rủi ro tiềm ẩn và xây dựng kế hoạch phòng ngừa để đảm bảo sự ổn định và bền vững cho Công ty.
- Theo dõi việc quản lý dòng tiền vào ra, đảm bảo tuân thủ Quy chế tài chính của công ty.
- Phối hợp với Kiểm toán RSM trong công tác kiểm toán năm tài chính 2022. Đóng góp ý kiến về chất lượng công tác kiểm toán.
- Đổi mới công nghệ và nghiên cứu phát triển, tăng cường sức mạnh phát triển sản phẩm để duy trì sự cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu của khách hàng.

3. Chi phí HĐQT năm 2022.

- Trong năm 2022 Hội đồng quản trị đã chi tiêu trong hạn mức ngân sách đã được ĐHĐCD duyệt theo hướng cắt giảm lớn (so với nhiệm kỳ cũ).
 - ✓ Đại hội cổ đông 2022 đã phê duyệt: 4,81 tỷ
 - ✓ Đã thực hiện: 4,13 tỷ
 - ✓ Còn lại: 680 triệu

II. KẾ HOẠCH NĂM 2023

1. Kế hoạch quản trị và kinh doanh



a) Phát triển kinh doanh và quản trị hoạt động SXKD:

- Đảm bảo việc hỗ trợ cần thiết để Ban TGD thực hiện thành công các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023;
- Trực tiếp tham gia và hỗ trợ bộ máy điều hành xây dựng, củng cố các thị trường truyền thống và các khách hàng chiến lược;
- Đặt mục tiêu mở rộng thị trường và nâng cao sự hiện diện của công ty tại các khu vực mới. Tìm kiếm cơ hội hợp tác với các đối tác chiến lược và mở rộng danh sách khách hàng.

b) Quản trị tài chính và quản trị rủi ro:

- Ưu tiên tái cấu trúc các hoạt động đầu tư, xử lý công nợ tồn đọng trong các năm vừa qua;
- Đảm bảo quản trị tốt, tuân thủ các quy định pháp luật và chuẩn mực đạo đức kinh doanh. Cam kết duy trì sự minh bạch và trung thực trong hoạt động kinh doanh, đảm bảo quyền lợi của cổ đông và tạo lòng tin cho khách hàng và đối tác.

c) Văn hoá doanh nghiệp:

- Củng cố xây dựng lại văn hoá doanh nghiệp theo truyền thống của SBD.

d) Đầu tư vào nhân lực:

- Xây dựng kế hoạch kế thừa cho các vị trí lãnh đạo cấp cao. Tái cơ cấu và củng cố, trẻ hoá bộ máy quản lý và lãnh đạo phù hợp với tình hình thực tế.
- Tăng cường chương trình đào tạo để nâng cao năng lực chuyên môn và kỹ năng quản lý của nhân viên.
- Tạo điều kiện thu hút và giữ chân nhân tài. Thúc đẩy việc tạo ra môi trường làm việc tích cực và động lực, tạo điều kiện cho nhân viên phát triển bản thân và đóng góp vào sự thành công của công ty.

e) Đầu tư cho Khoa học công nghệ:

- Tăng cường đổi mới công nghệ, đẩy mạnh nghiên cứu để duy trì sự cạnh tranh và đáp ứng nhu cầu thị trường ngày càng biến đổi.

2. Ngân sách HĐQT năm tài chính 2023

- Ngân sách HĐQT năm 2023 (bao gồm thù lao cho các TV HĐQT, thu nhập văn phòng HĐQT, tổ chức hội nghị, tư vấn...): Tổng chi phí cho HĐQT năm 2023 không vượt quá 5,3 tỷ.

Kết luận:

Trên đây là Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và kế hoạch hoạt động năm 2023. Thay mặt HĐQT tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin tưởng và hỗ trợ từ quý cổ đông và đề nghị thông qua báo cáo này tại Đại Hội Cổ Đông Thường Niên năm 2023.

Trân trọng!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

NGUYỄN ĐỨC QUANG

Số: 01/2023/TTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông năm 2023

Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty Đại chúng tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu.;

Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu (“SBD”) kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tài liệu kèm theo: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị SBD

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



NGUYỄN ĐỨC QUANG

DỰ THẢO

Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2023

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

- Căn cứ Luật Chứng khoán ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng tại
- Căn cứ Điều lệ công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số /2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19 tháng 07 năm 2023.

Hội đồng quản trị ban hành Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đầu (SBD) bao gồm các nội dung sau:

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh: Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị quy định cơ cấu tổ chức nhân sự, nguyên tắc hoạt động, quyền hạn, nghĩa vụ của Hội đồng quản trị và các thành viên Hội đồng quản trị nhằm hoạt động theo quy định tại Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và các quy định khác của pháp luật có liên quan.
2. Đối tượng áp dụng: Quy chế này được áp dụng cho Hội đồng quản trị, các thành viên Hội đồng quản trị.

Điều 2. Nguyên tắc hoạt động của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị làm việc theo nguyên tắc tập thể. Các thành viên của Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm cá nhân về phần việc của mình và cùng chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị đối với sự phát triển của Công ty.
2. Hội đồng quản trị giao trách nhiệm cho Tổng giám đốc tổ chức điều hành thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.

Chương II THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Chứng khoán, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của các đơn vị trong Công ty.
2. Thành viên Hội đồng quản trị có nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ công ty và các nghĩa vụ sau:
 - a) Thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và của Công ty;
 - b) Tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến về các vấn đề được đưa ra thảo luận;
 - c) Báo cáo kịp thời, đầy đủ với Hội đồng quản trị các khoản thù lao nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác;

d) Báo cáo Hội đồng quản trị tại cuộc họp gần nhất các giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác do Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó; giao dịch giữa Công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch;

d) Thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của Công ty theo quy định của pháp luật.

3. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty niêm yết phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị.

Điều 4. Quyền được cung cấp thông tin của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền yêu cầu Tổng giám đốc, Phó Tổng giám đốc, người quản lý khác trong Công ty cung cấp thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của Công ty và của đơn vị trong Công ty.

2. Người quản lý được yêu cầu phải cung cấp kịp thời, đầy đủ và chính xác thông tin, tài liệu theo yêu cầu của thành viên Hội đồng quản trị. Trình tự, thủ tục yêu cầu và cung cấp thông tin do Điều lệ công ty quy định.

Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có từ 05 đến 11 thành viên thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá 05 năm và có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Một cá nhân chỉ được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị độc lập của một công ty không quá 02 nhiệm kỳ liên tục.

3. Trường hợp tất cả thành viên Hội đồng quản trị cùng kết thúc nhiệm kỳ thì các thành viên đó tiếp tục là thành viên Hội đồng quản trị cho đến khi có thành viên mới được bầu thay thế và tiếp quản công việc, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác.

4. Điều lệ công ty quy định cụ thể số lượng, quyền, nghĩa vụ, cách thức tổ chức và phối hợp hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị độc lập.

Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

b) Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty, trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định khác;

c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác;

d) Đối với doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp và công ty con của doanh nghiệp nhà nước theo quy định tại khoản 1 Điều 88 Luật Doanh nghiệp thì thành viên Hội đồng quản trị không được là người có quan hệ gia đình của Tổng giám đốc và người quản lý khác của công ty; của người quản lý, người có thẩm quyền bổ nhiệm người quản lý công ty mẹ;

2. Thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật Doanh nghiệp phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:

a) Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;

b) Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c) Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;

d) Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;

đ) Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ;

3. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải thông báo với Hội đồng quản trị về việc không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện quy định tại khoản 2 Điều này và đương nhiên không còn là thành viên độc lập Hội đồng quản trị kể từ ngày không đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện. Hội đồng quản trị phải thông báo trường hợp thành viên độc lập Hội đồng quản trị không còn đáp ứng đủ các tiêu chuẩn và điều kiện tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gần nhất hoặc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung hoặc thay thế thành viên độc lập Hội đồng quản trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày nhận được thông báo của thành viên độc lập Hội đồng quản trị có liên quan.

Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị do Hội đồng quản trị bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm trong số các thành viên Hội đồng quản trị.

2. Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty không được kiêm Tổng giám đốc.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị;

b) Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị;

c) Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

d) Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;

đ) Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;

e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị có đơn từ chức hoặc bị bãi miễn, Hội đồng quản trị phải bầu người thay thế trong thời hạn (10 ngày) kể từ ngày nhận đơn từ chức hoặc bị bãi miễn. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị vắng mặt hoặc không thể thực hiện được nhiệm vụ của mình thì phải ủy quyền bằng văn bản cho một thành viên khác thực hiện quyền và nghĩa vụ của Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp không có người được ủy quyền hoặc Chủ tịch Hội đồng quản trị chết, mất tích, bị tạm giam, đang chấp hành hình phạt tù, đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính tại cơ sở cai nghiện bắt buộc, cơ sở giáo dục bắt buộc, trốn khỏi nơi cư trú, bị hạn chế hoặc mất năng lực hành vi dân sự, có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi, bị Tòa án cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định thì các thành viên còn lại bầu một người trong số các thành viên giữ chức Chủ tịch Hội đồng quản trị theo nguyên tắc đa số thành viên còn lại tán thành cho đến khi có quyết định mới của Hội đồng quản trị.

5. Khi xét thấy cần thiết, Hội đồng quản trị quyết định bổ nhiệm thư ký công ty. Thư ký công ty có quyền và nghĩa vụ sau đây:

a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;

b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;

c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;

d) Hỗ trợ Công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông; việc tuân thủ nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;

Điều 8. Miễn nhiệm, bãi nhiệm, thay thế và bổ sung thành viên Hội đồng quản trị

1. Đại hội đồng cổ đông miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không có đủ tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp;

b) Có đơn từ chức và được chấp thuận;

c) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

2. Đại hội đồng cổ đông bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Không tham gia các hoạt động của Hội đồng quản trị trong 06 tháng liên tục, trừ trường hợp bất khả kháng;

b) Trường hợp khác quy định tại Điều lệ công ty.

3. Khi xét thấy cần thiết, Đại hội đồng cổ đông quyết định thay thế thành viên Hội đồng quản trị; miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này.

4. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

a) Số thành viên Hội đồng quản trị bị giảm quá một phần ba so với số quy định tại Điều lệ công ty. Trường hợp này, Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 60 ngày kể từ ngày số thành viên bị giảm quá một phần ba;

b) Số lượng thành viên độc lập Hội đồng quản trị giảm xuống, không bảo đảm tỷ lệ theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 137 Luật doanh nghiệp;

c) Trừ trường hợp quy định tại điểm a và điểm b khoản này, Đại hội đồng cổ đông bầu thành viên mới thay thế thành viên Hội đồng quản trị đã bị miễn nhiệm, bãi nhiệm tại cuộc họp gần nhất.

Điều 9. Cách thức bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ (10%) tổng số cổ phần phổ thông trở lên hoặc một tỷ lệ khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty có quyền đề cử người vào Hội đồng quản trị. Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác thì việc đề cử người vào Hội đồng quản trị thực hiện như sau:

a) Các cổ đông phổ thông họp thành nhóm để đề cử người vào Hội đồng quản trị phải thông báo về việc họp nhóm cho các cổ đông dự họp biết trước khi khai mạc Đại hội đồng cổ đông;

b) Căn cứ số lượng thành viên Hội đồng quản trị, cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản này được quyền đề cử một hoặc một số người theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông làm ứng cử viên Hội đồng quản trị. Trường hợp số ứng cử viên được cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử thấp hơn số ứng cử viên mà họ được quyền đề cử theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông thì số ứng cử viên còn lại do Hội đồng quản trị và các cổ đông khác đề cử.

2. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu cử phổ thông. Phương thức bầu cử sẽ được quy định cụ thể tại Đại hội cổ đông và tuân thủ theo phương thức bầu cử phổ thông đầu phiếu. Mỗi ứng cử viên được bầu sẽ có số phiếu tương ứng với số lượng cổ phần mà cổ đông đã bầu nắm giữ.

4. Việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định theo nguyên tắc bỏ phiếu.

Điều 10. Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị

1. Trường hợp đã xác định được ứng cử viên Hội đồng quản trị, Công ty phải công bố thông tin liên quan đến các ứng cử viên tối thiểu 10 ngày trước ngày khai mạc họp Đại hội đồng cổ đông trên trang thông tin điện tử của Công ty để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng cử viên này trước khi bỏ phiếu, ứng cử viên Hội đồng quản trị phải có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ một cách trung thực, cẩn trọng và vì lợi ích cao nhất của Công ty nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị. Thông tin liên quan đến ứng cử viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
 - b) Trình độ chuyên môn;
 - c) Quá trình công tác;
 - d) Các chức danh quản lý khác (bao gồm cả chức danh Hội đồng quản trị của công ty khác);
 - đ) Lợi ích có liên quan tới Công ty và các bên có liên quan của Công ty;
 - e) Các thông tin khác (nếu có) theo quy định tại Điều lệ công ty;
 - g) Công ty đại chúng phải có trách nhiệm công bố thông tin về các công ty mà ứng cử viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị, các chức danh quản lý khác và các lợi ích có liên quan tới công ty của ứng cử viên Hội đồng quản trị (nếu có).
2. Việc thông báo về kết quả bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo các quy định hướng dẫn về công bố thông tin.

Chương III HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện quyền và nghĩa vụ của công ty, trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.
2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:
 - a) Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của Công ty;
 - b) Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
 - c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
 - d) Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của Công ty;
 - đ) Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 133 Luật Doanh nghiệp;
 - e) Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
 - g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;
 - h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, và hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 138, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;
 - i) Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký kết hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý quan trọng khác do Điều lệ công ty quy định; quyết định tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo ủy quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;

k) Giám sát, chỉ đạo Giám đốc hoặc Tổng giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty;

l) Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ của Công ty, quyết định thành lập công ty con, chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;

m) Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến để Đại hội đồng cổ đông thông qua nghị quyết;

n) Trình báo cáo tài chính hằng năm đã được kiểm toán lên Đại hội đồng cổ đông;

o) Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;

p) Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể Công ty; yêu cầu phá sản Công ty;

q) Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hội đồng quản trị, Quy chế nội bộ về quản trị công ty sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua; quyết định ban hành Quy chế hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị, Quy chế về công bố thông tin của Công ty;

r) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, quy định khác của pháp luật và Điều lệ công ty.

3. Hội đồng quản trị thông qua nghị quyết, quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty quy định. Mỗi thành viên Hội đồng quản trị có một phiếu biểu quyết.

4. Trường hợp nghị quyết, quyết định do Hội đồng quản trị thông qua trái với quy định của pháp luật, nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, Điều lệ công ty gây thiệt hại cho Công ty thì các thành viên tán thành thông qua nghị quyết, quyết định đó phải cùng liên đới chịu trách nhiệm cá nhân về nghị quyết, quyết định đó và phải đền bù thiệt hại cho Công ty; thành viên phản đối thông qua nghị quyết, quyết định nói trên được miễn trừ trách nhiệm. Trường hợp này, cổ đông của Công ty có quyền yêu cầu Tòa án đình chỉ thực hiện hoặc hủy bỏ nghị quyết, quyết định nói trên.

Điều 12. Nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng quản trị trong việc phê duyệt, ký kết hợp đồng giao dịch

1. Hội đồng quản trị chấp thuận các hợp đồng, giao dịch có giá trị nhỏ hơn 35% hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản ghi trên báo cáo tài chính gần nhất hoặc một tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn theo quy định tại Điều lệ công ty giữa Công ty với một trong các đối tượng sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, người quản lý khác và người có liên quan của các đối tượng này;

- Cổ đông, người đại diện ủy quyền của cổ đông sở hữu trên 10% tổng vốn cổ phần phổ thông của Công ty và những người có liên quan của họ;

- Doanh nghiệp có liên quan đến các đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 164 Luật Doanh nghiệp.

2. Người đại diện Công ty ký hợp đồng, giao dịch phải thông báo cho thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát về các đối tượng có liên quan đối với hợp đồng, giao dịch đó và gửi kèm theo dự thảo hợp đồng hoặc nội dung chủ yếu của giao dịch. Hội đồng quản trị quyết định việc chấp thuận hợp đồng, giao dịch trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo, trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định một thời hạn khác; thành viên Hội đồng quản trị có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch không có quyền biểu quyết.

Điều 13. Trách nhiệm của Hội đồng quản trị trong việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

1. Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau:

a) Hội đồng quản trị xét thấy cần thiết vì lợi ích của Công ty;

- b) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định của pháp luật;
 - c) Theo yêu cầu của cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp; yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;
 - d) Theo yêu cầu của Ban kiểm soát;
- đ. Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày số lượng thành viên Hội đồng quản trị, thành viên độc lập Hội đồng quản trị hoặc thành viên Ban Kiểm soát còn lại ít hơn số lượng thành viên tối thiểu theo quy định tại Điều lệ công ty hoặc nhận được yêu cầu quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này;

3. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải thực hiện các công việc sau đây:

- a) Lập danh sách cổ đông có quyền dự họp;
- b) Cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông;
- c) Lập chương trình và nội dung cuộc họp;
- d) Chuẩn bị tài liệu cho cuộc họp;
- đ) Dự thảo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông theo nội dung dự kiến của cuộc họp; danh sách và thông tin chi tiết của các ứng cử viên trong trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- e) Xác định thời gian và địa điểm họp;
- g) Gửi thông báo mời họp đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định Luật doanh nghiệp;
- h) Các công việc khác phục vụ cuộc họp.

Điều 14. Các tiểu ban giúp việc Hội đồng quản trị.

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập tiểu ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro. Số lượng thành viên của tiểu ban do Hội đồng quản trị quyết định có tối thiểu là 03 người bao gồm thành viên của Hội đồng quản trị và thành viên bên ngoài. Các thành viên độc lập Hội đồng quản trị/thành viên Hội đồng quản trị không điều hành nên chiếm đa số trong tiểu ban và một trong số các thành viên này được bổ nhiệm làm Trưởng tiểu ban theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hoạt động của tiểu ban phải tuân thủ theo quy định của Hội đồng quản trị. Nghị quyết của tiểu ban chỉ có hiệu lực khi có đa số thành viên tham dự và biểu quyết thông qua tại cuộc họp của tiểu ban.

2. Việc thực thi quyết định của Hội đồng quản trị, hoặc của tiểu ban trực thuộc Hội đồng quản trị phải phù hợp với các quy định pháp luật hiện hành và quy định tại Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty.

Chương IV CUỘC HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 15. Cuộc họp Hội đồng quản trị

1. Chủ tịch Hội đồng quản trị được bầu trong cuộc họp đầu tiên của Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc bầu cử Hội đồng quản trị đó. Cuộc họp này do thành viên có số phiếu bầu cao nhất hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất triệu tập và chủ trì. Trường hợp có nhiều hơn một thành viên có số phiếu bầu hoặc tỷ lệ phiếu bầu cao nhất và ngang nhau thì các thành viên bầu theo nguyên tắc đa số để chọn 01 người trong số họ triệu tập họp Hội đồng quản trị.

2. Hội đồng quản trị phải họp ít nhất mỗi quý 01 lần và có thể họp bất thường.

3. Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị trong trường hợp sau đây:

- a) Có đề nghị của Ban kiểm soát hoặc thành viên độc lập Hội đồng quản trị;
- b) Có đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc hoặc ít nhất 05 người quản lý khác;
- c) Có đề nghị của ít nhất 02 thành viên Hội đồng quản trị;
- d) Trường hợp khác do Điều lệ công ty quy định.

4. Đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này phải được lập thành văn bản, trong đó nêu rõ mục đích, vấn đề cần thảo luận và quyết định thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

5. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch Hội đồng quản trị phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; người đề nghị có quyền thay thế Chủ tịch Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.

6. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập họp Hội đồng quản trị phải gửi thông báo mời họp chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày họp (nếu Điều lệ công ty không có quy định khác). Thông báo mời họp phải xác định cụ thể thời gian và địa điểm họp, chương trình, các vấn đề thảo luận và quyết định. Thông báo mời họp phải kèm theo tài liệu sử dụng tại cuộc họp và phiếu biểu quyết của thành viên.

Thông báo mời họp Hội đồng quản trị có thể gửi bằng giấy mời, điện thoại, fax, phương tiện điện tử như thư điện tử, tin nhắn điện tử,... và bảo đảm đến được địa chỉ liên lạc của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại Công ty. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị có thể được triệu tập và thực hiện thông qua các hình thức videoconferencing, hoặc online hoặc yêu cầu nếu ý kiến và bỏ phiếu thông qua thư điện tử.

7. Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập gửi thông báo mời họp và các tài liệu kèm theo đến các thành viên Ban Kiểm soát như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Thành viên Ban Kiểm soát có quyền dự các cuộc họp Hội đồng quản trị; có quyền thảo luận nhưng không được biểu quyết.

8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ 3/4 tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất (trừ trường hợp Điều lệ công ty quy định thời hạn khác ngắn hơn). Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.

9. Thành viên Hội đồng quản trị được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho người khác đến dự họp và biểu quyết theo quy định tại khoản 11 Điều này;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, fax, thư điện tử, tin nhắn;
- đ) Gửi phiếu biểu quyết bằng phương tiện khác (theo quy định trong Điều lệ công ty).

10. Trường hợp gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua thư, phiếu biểu quyết phải đựng trong phong bì dán kín và phải được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị chậm nhất là 01 giờ trước khi khai mạc. Phiếu biểu quyết chỉ được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

11. Thành viên phải tham dự đầy đủ các cuộc họp Hội đồng quản trị. Thành viên được ủy quyền cho người khác dự họp và biểu quyết nếu được đa số thành viên Hội đồng quản trị chấp thuận.

12. Trừ trường hợp Điều lệ công ty có quy định tỷ lệ khác cao hơn, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị

1. Các cuộc họp Hội đồng quản trị phải được ghi biên bản và có thể ghi âm, ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt và có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- a) Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b) Thời gian, địa điểm họp;
- c) Mục đích, chương trình và nội dung họp;
- d) Họ, tên từng thành viên dự họp hoặc người được ủy quyền dự họp và cách thức dự họp; họ, tên các thành viên không dự họp và lý do;
- đ) Vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp;
- e) Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp;
- g) Kết quả biểu quyết trong đó ghi rõ những thành viên tán thành, không tán thành và không có ý kiến;
- h) Vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ biểu quyết thông qua tương ứng;
- i) Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này.

2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.

3. Chủ tọa, người ghi biên bản và những người ký tên trong biên bản phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.

4. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

5. Biên bản lập bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung giữa biên bản bằng tiếng Việt và bằng tiếng nước ngoài thì nội dung trong biên bản bằng tiếng Việt được áp dụng.

Chương V BÁO CÁO, CÔNG KHAI CÁC LỢI ÍCH

Điều 17. Trình báo cáo hằng năm

1. Kết thúc năm tài chính, Hội đồng quản trị phải trình Đại hội đồng cổ đông báo cáo sau đây:

- a) Báo cáo kết quả kinh doanh của Công ty;
- b) Báo cáo tài chính;
- c) Báo cáo đánh giá công tác quản lý, điều hành Công ty;
- d) Báo cáo thẩm định của Ban Kiểm soát.

2. Báo cáo quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều này phải được gửi đến Ban kiểm soát để thẩm định chậm nhất là 30 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không có quy định khác.

3. Báo cáo quy định tại các khoản 1, 2 Điều này, báo cáo thẩm định của Ban kiểm soát và báo cáo kiểm toán phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty chậm nhất là 10 ngày trước ngày khai mạc cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên nếu Điều lệ công ty không quy định thời hạn khác dài hơn. Cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty liên tục ít nhất 01 năm có quyền tự mình hoặc cùng với

luật sư, kế toán viên, kiểm toán viên có chứng chỉ hành nghề trực tiếp xem xét báo cáo quy định tại Điều này.

Điều 18. Thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng quản trị

1. Công ty có quyền trả thù lao, thưởng cho thành viên Hội đồng quản trị theo kết quả và hiệu quả kinh doanh.
2. Thành viên Hội đồng quản trị được hưởng thù lao công việc và thưởng. Thù lao công việc được tính theo số ngày công cần thiết hoàn thành nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị và mức thù lao mỗi ngày. Hội đồng quản trị dự tính mức thù lao cho từng thành viên theo nguyên tắc nhất trí. Tổng mức thù lao và thưởng của Hội đồng quản trị do Đại hội đồng cổ đông quyết định tại cuộc họp thường niên.
3. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị được tính vào chi phí kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, được thể hiện thành mục riêng trong báo cáo tài chính hằng năm của Công ty và phải báo cáo Đại hội đồng cổ đông tại cuộc họp thường niên.
4. Thành viên Hội đồng quản trị nắm giữ chức vụ điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị làm việc tại các tiểu ban của Hội đồng quản trị hoặc thực hiện những công việc khác ngoài phạm vi nhiệm vụ thông thường của một thành viên Hội đồng quản trị, có thể được trả thêm thù lao dưới dạng một khoản tiền công trọn gói theo từng lần, lương, hoa hồng, phần trăm lợi nhuận hoặc dưới hình thức khác theo quyết định của Hội đồng quản trị.
5. Thành viên Hội đồng quản trị có quyền được thanh toán tất cả các chi phí đi lại, ăn, ở và các khoản chi phí hợp lý khác mà họ đã phải chi trả khi thực hiện trách nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của mình, bao gồm cả các chi phí phát sinh trong việc tới tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị hoặc các tiểu ban của Hội đồng quản trị.
6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được Công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 19. Công khai các lợi ích liên quan

Trường hợp Điều lệ công ty không có quy định khác chặt chẽ hơn, việc công khai lợi ích và người có liên quan của Công ty thực hiện theo quy định sau đây:

1. Thành viên Hội đồng quản trị của Công ty phải kê khai cho công ty về các lợi ích liên quan của mình, bao gồm:
 - a) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà họ có sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần; tỷ lệ và thời điểm sở hữu phần vốn góp hoặc cổ phần đó;
 - b) Tên, mã số doanh nghiệp, địa chỉ trụ sở chính, ngành, nghề kinh doanh của doanh nghiệp mà những người có liên quan của họ cùng sở hữu hoặc sở hữu riêng phần vốn góp hoặc cổ phần trên 10% vốn điều lệ.
2. Việc kê khai quy định tại khoản 1 Điều này phải được thực hiện trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày phát sinh lợi ích liên quan; việc sửa đổi, bổ sung phải được thông báo với Công ty trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày có sửa đổi, bổ sung tương ứng.
3. Thành viên Hội đồng quản trị nhân danh cá nhân hoặc nhân danh người khác để thực hiện công việc dưới mọi hình thức trong phạm vi công việc kinh doanh của Công ty đều phải giải trình bản chất, nội dung của công việc đó trước Hội đồng quản trị và chỉ được thực hiện khi được đa số thành viên còn lại của Hội đồng quản trị chấp thuận; nếu thực hiện mà không khai báo hoặc không được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị thì tất cả thu nhập có được từ hoạt động đó thuộc về Công ty.

Chương VI MỐI QUAN HỆ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Điều 20. Mối quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị

1. Quan hệ giữa các thành viên Hội đồng quản trị là quan hệ phối hợp, các thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thông tin cho nhau về vấn đề có liên quan trong quá trình xử lý công việc được phân công.

2. Trong quá trình xử lý công việc, thành viên Hội đồng quản trị được phân công chịu trách nhiệm chính phải chủ động phối hợp xử lý, nếu có vấn đề liên quan đến lĩnh vực do thành viên Hội đồng quản trị khác phụ trách. Trong trường hợp giữa các thành viên Hội đồng quản trị còn có ý kiến khác nhau thì thành viên chịu trách nhiệm chính báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc tổ chức họp hoặc lấy ý kiến của các thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và Quy chế này.

3. Trong trường hợp có sự phân công lại giữa các thành viên Hội đồng quản trị thì các thành viên Hội đồng quản trị phải bàn giao công việc, hồ sơ, tài liệu liên quan. Việc bàn giao này phải được lập thành văn bản và báo cáo Chủ tịch Hội đồng quản trị về việc bàn giao đó.

Điều 21. Mối quan hệ với ban điều hành

Với vai trò quản trị, Hội đồng quản trị ban hành các nghị quyết để Tổng giám đốc và bộ máy điều hành thực hiện. Đồng thời, Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát thực hiện các nghị quyết.

Điều 22. Mối quan hệ với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán

1. Mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán là quan hệ phối hợp. Quan hệ làm việc giữa Hội đồng quản trị với Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán theo nguyên tắc bình đẳng và độc lập, đồng thời phối hợp chặt chẽ, hỗ trợ lẫn nhau trong quá trình thực thi nhiệm vụ.

2. Khi tiếp nhận các biên bản kiểm tra hoặc báo cáo tổng hợp của Ban Kiểm soát hoặc Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị có trách nhiệm nghiên cứu và chỉ đạo các bộ phận có liên quan xây dựng kế hoạch và thực hiện chấn chỉnh kịp thời.

Chương VII ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 23. Hiệu lực thi hành

Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu (SBD) bao gồm 7 chương, 23 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày ban hành.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

NGUYỄN ĐỨC QUANG

Số: 02/2023/TTr-ĐHĐCĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 06 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông năm 2023

Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XIV, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu.;
- Căn cứ đơn từ nhiệm thành viên Ban kiểm soát của ông Ngô Tiến Mạnh ngày 22/08/2022.

Để đảm bảo việc miễn nhiệm và bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát (“BKS”) theo đúng quy định Pháp luật, Hội đồng Quản trị (“HĐQT”) Công ty Cổ phần Công Nghệ Sao Bắc Đẩu kính trình Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) xem xét và thông qua các vấn đề sau:

1. Thông qua đơn từ nhiệm thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027 đối với ông Ngô Tiến Mạnh .
2. Thông qua việc bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027.
 - Số lượng bầu bổ sung thành viên BKS: 01 người.
 - Nhiệm kỳ thành viên bầu bổ sung: thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2022-2027.
 - Việc bầu bổ sung thành viên BKS được thực hiện theo Quy chế đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên BKS nhiệm kỳ 2022-2027, Điều lệ Công ty và các quy định Pháp luật liên quan.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn./.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH
CÔNG TY
CỔ PHẦN
CÔNG NGHỆ
SAO BẮC ĐẪU
NGUYỄN ĐỨC QUANG



THẺ BIỂU QUYẾT

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẪU**

Số ĐKSH (CMND/CCCD/GCNDKDN):

Họ tên cổ đông:

Số CP sở hữu và đại diện:

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN CÔNG NGHỆ SAO BẮC ĐẪU

PHIẾU BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2022-2027



Số đăng ký sở hữu (CMND/CCCD/GCNDKDN):

Họ tên cổ đông:

Tổng số cổ phần sở hữu và đại diện:

Danh sách ứng cử viên bầu bổ sung làm thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2022-2027	Ứng cử viên được bầu
1. Ông/Bà...	<input type="checkbox"/>
2. Ông/Bà...	<input type="checkbox"/>
3. Ông/Bà...	<input type="checkbox"/>

- Phương thức bầu phổ thông: mỗi Đại biểu có tổng số phiếu được quyền bầu tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và được ủy quyền hợp pháp; số phiếu bầu cho mỗi ứng viên không được vượt tổng số phiếu được quyền bầu.
- Đại biểu chỉ cần đánh dấu X hoặc ✓ vào ô người mình chọn bầu. Đại biểu có quyền bầu cho số lượng ít hơn, hoặc tối đa bằng với số lượng thành viên Ban kiểm soát đã được đại hội thông qua, không được bầu nhiều hơn.

Tp. Hồ Chí Minh/Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông hoặc người được ủy quyền của Cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)